

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 21 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Quang Thái

Bà Chu Thị Hảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên;

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 04/TB-TA ngày 07 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Vũ Xuân Q, sinh ngày 16/4/1969 tại huyện N, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân L và bà Phạm Thị N; có vợ là Đoàn Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 17/12/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Văn N, sinh ngày 10/10/1962 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Đ, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 17/12/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Hoàng Đức H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn C, xã X, thị xã S, thành phố Hà Nội; vắng mặt

2. Ngân Văn V, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

3. Đoàn Thị H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Đ, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Hồi 17 giờ 20 phút ngày 11/12/2019 tại quán karaoke P ở địa chỉ thôn V, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; Công an huyện Sơn Động tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện trên người đối tượng Hoàng Đức H có 01 cặp đề ghi các chữ và số, trên người đối tượng Ngân Văn V có 01 cặp đề ghi các chữ và số; tổng số tiền của 02 cặp đề là 5.165.000đ (Năm triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Tại Cơ quan điều tra H và V khai nhận 02 cặp đề trên được ghi vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 11/12/2019 tại nhà của Nguyễn Văn N, địa chỉ thôn Đ, thị trấn T, huyện S. Căn cứ lời khai của H và V, Cơ quan điều tra ra lệnh và tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn N, phát hiện và thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu vàng đồng, 05 chiếc bút bi, số tiền 3.600.000đ (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng), 02 bảng kê dự thưởng ngày 10 và ngày 11/12/2019, 01 tờ giấy A4 có ghi chữ và số; sau khi khám xét, N đã ra đầu thú và khai nhận về việc ghi số đề cho H, V và một số người khác không rõ tên, tuổi, địa chỉ của họ rồi chuyển cặp đề cho Vũ Xuân Q ở cùng thôn Đ để hưởng tiền hoa hồng. Căn cứ lời khai của N, Cơ quan điều tra ra lệnh, tiến hành khám xét nơi ở của Vũ Xuân Q, thu giữ 03 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Samsung galaxy j7+ vỏ màu đen, 01 chiếc nhãn hiệu Samsung galaxy A7 vỏ màu đen, 01 chiếc nhãn hiệu Nokia 106 vỏ màu đen; thu giữ 69 tờ cuống vé xổ số, trên mỗi tờ có ghi xổ số kiến thiết Bắc Giang, 02 mảnh giấy trắng và số tiền 23.540.000đ (Hai mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Toàn bộ đồ vật, tài liệu và số tiền thu giữ đều được niêm phong tại chỗ. Cùng ngày 11/12/2019, Vũ Xuân Q đã ra đầu thú, khai nhận về hành vi ghi đề, ôm đề của bản thân.

2. Quá trình điều tra Nguyễn Văn N khai: Ngày 25/02/2019, N ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số lô tô cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Giang (viết tắt là Công ty xổ số), chi nhánh huyện L. Khoảng 16 giờ ngày 11/12/2019, N chuẩn bị bút, bảng kê dự thưởng để bán xổ số lô tô tại nhà, nếu

khách có nhu cầu chơi đề thì N cũng ghi đề hưởng tiền hoa hồng. Ngày 11/12/2019 N bán xổ số lô tô và ghi lô đề được như sau:

- Bán xổ số lô tô được số tiền 710.000đ, Nam ghi trực tiếp vào bảng kê dự thưởng để chuyển cho Công ty xổ số, chi nhánh huyện L.

- Ghi lô đề được như sau: Ghi cho đối tượng Hoàng Đức H các con số: Đặc biệt số 66 = 500.000đ, nhất to số 66 = 500.000đ, ba càng đặc biệt số 666 = 300.000đ, ba càng nhất to số 666 = 300.000đ, lô điểm số 03 ghi 25 điểm = 575.000đ, lô xiên ba: 03-66-58 = 300.000đ, lô xiên bốn: 03-18-66-58 = 300.000đ; tổng số tiền lô, đề mà Hùng ghi là 2.775.000đ. Ghi cho đối tượng Ngân Văn V các con số: Đặc biệt đầu 7, đít 7 = 600.000đ, lô điểm số 68 ghi 30 điểm = 690.000đ, lô xiên bốn: 79-36-93-62 và 09-67-43-12 mỗi số 200.000đ, lô xiên bốn 07-31-83-68 = 100.000đ; tổng số tiền lô, đề mà Vĩ ghi là 2.390.000đ. Ghi cho một số người khác nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ của họ gồm các con số: Ba càng số 339 và 332 mỗi số 50.000đ; đặc biệt số 39 và 32 mỗi số 50.000đ. Toàn bộ các cấp đề nêu trên là 5.365.000đ N đều chuyển cho Vũ Xuân Q nhưng chưa chuyển tiền. Ngoài ra N còn ghi hai số ba càng là số 500 và 646 đánh thông cửa (so với cả giải đặc biệt và giải nhất), mỗi số 10.000đ = 40.000đ, do quên không chuyển cấp đề này cho Q nên N tự ôm. Tổng số tiền N ghi số lô, số đề cho khách chơi trong ngày 11/12/2019 là 5.405.000đ (năm triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng).

3. Quá trình điều tra Vũ Xuân Q khai: Ngày 11/12/2019, Q nhận 03 cấp đề của Nguyễn Văn N với tổng số tiền 5.365.000đ, ngoài ra Q còn ghi số lô, số đề cho 09 người khác nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ của họ, cụ thể như sau: Số đề đặc biệt gồm các số 59, 94, 95, 25, 52, 47, 41, 91, 25, 52, 92, 29, 09, 90, 24, 42, 47 mỗi số 10.000đ; 39, 32, 11 mỗi số 50.000đ; 25, 52 mỗi số 150.000đ; 66 = 500.000đ, 77 = 20.000đ; đặc biệt số kép = 100.000đ; ba càng gồm các số 601, 157, 305, 105, 150, 050, 350, 173 mỗi số 10.000đ; 369, 630, 555 mỗi số 20.000đ; 377, 780 mỗi số 30.000đ; 666 = 30.000đ; 400, 332, 339, 630 mỗi số 50.000đ; 603 = 250.000; 666 = 300.000đ. Số đề nhất to các số 19 = 30.000đ; 55 = 50.000đ; 66 = 500.000đ; ba càng các số 150, 050, 630 mỗi số 10.000đ; 603 = 20.000đ, 555 = 50.000đ; 666 = 300.000đ. Lô xiên ba 03-66-58 = 300.000đ; 55-43-34 = 30.000đ. Lô xiên bốn 79-36-93-62; 09-67-43-12 mỗi số = 50.000đ; 07-31-83-68 = 20.000đ; 03-18-66-58 = 300.000đ. Lô điểm số 95 ghi 20 điểm = 460.000đ; số 03 ghi 25 điểm = 575.000đ. Tổng số tiền Q nhận cấp đề của N và ghi cho khách là 10.280.000đ (Mười triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

4. Cách thức chơi số lô, số đề gồm những dạng như sau:

- Dạng đánh số đề: Người chơi đề chọn số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 để đánh với một số tiền nhất định, đối chiếu với hai số cuối cùng của giải đặc biệt

của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào hồi cùng ngày, nếu trùng nhau thì người chơi đề trúng thưởng, được chủ đề trả thưởng số tiền gấp 70 lần số tiền đánh đề, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã đánh.

- Dạng đánh ba càng: Người chơi đề chọn số tự nhiên có ba chữ số để đánh với một số tiền nhất định, đối chiếu với ba số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu trùng nhau thì người chơi đề trúng thưởng, được chủ đề trả thưởng số tiền gấp 400 lần số tiền đánh đề, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã đánh.

- Dạng đánh nhất to: Tương tự như dạng đánh số đề, đánh ba càng ở trên nhưng được so với giải nhất của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày.

- Dạng đánh lô xiên hai: Người chơi đề chọn hai số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 ghép thành một cặp để đánh với một số tiền nhất định, đối chiếu với hai số cuối cùng của 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng nhau thì người chơi đề trúng thưởng, được chủ đề trả thưởng số tiền gấp 10 lần số tiền đánh đề, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã đánh.

- Dạng đánh lô xiên ba: Người chơi đề chọn ba số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 ghép thành một cặp để đánh với một số tiền nhất định, đối chiếu với hai số cuối cùng của 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng nhau thì người chơi đề trúng thưởng, được chủ đề trả thưởng với số tiền gấp 40 lần số tiền đánh đề, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã đánh.

- Dạng đánh lô xiên bốn: Người chơi đề chọn bốn cặp số cuối của tất cả 27 giải kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng nhau thì người chơi đề trúng thưởng, được chủ đề trả thưởng với số tiền gấp 100 lần số tiền đánh đề, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã đánh.

- Dạng đánh lô điểm (lô rời): Người chơi đề chọn số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 để đánh với một số điểm nhất định, quy ước mỗi điểm 23.000đ, đối chiếu với hai số cuối cùng của 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng nhau thì người chơi đề trúng thưởng, được chủ đề trả thưởng 80.000đ/1 điểm, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã đánh.

- Dạng đánh đầu số hoặc đuôi số: Người chơi đề chọn một số ở hàng chục hoặc hàng đơn vị để đánh, so với giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trúng thì được chủ đề trả thưởng số tiền gấp 07 lần số tiền đánh đề, nếu không trúng thì mất số tiền đã đánh.

- Dạng đánh đầu kép: Người chơi chọn 02 số kép của giải đặc biệt, nếu trúng thưởng thì được trả gấp 70 lần số tiền đánh đề, nếu không trúng thì bị mất số tiền đã đánh.

Việc trả thưởng cho những người trúng thưởng sẽ trả vào ngày hôm sau, khi người trúng thưởng mang cáp đề đến, N và Q sẽ so sánh với cáp đề tổng để trả thưởng.

5. Tiến hành kiểm tra các điện thoại di động thu giữ của Vũ Xuân Q xác định: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy j7+ vỏ màu đen có lắp 01 thẻ sim Vinaphone, phát hiện có 12 ảnh liên quan đến việc Q ghi đề cho khách chơi và nhận cáp đề của N, sau đó Q chụp ảnh lưu vào máy. Đối với chiếc điện thoại Samsung galaxy A7 vỏ màu đen và chiếc điện thoại Nokia 106 không lưu giữ tài liệu gì liên quan đến việc ghi số lô, số đề.

Tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu vàng đồng thu giữ của Nguyễn Văn N xác định: Có 02 ảnh của 02 cáp đề mà N ghi cho khách, sau đó N chụp ảnh lại để chuyển cho Q.

6. Ngày 16/12/2019, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định đối với các tài liệu gồm: 02 cáp đề thu giữ của Hoàng Đức H và Ngân Văn V; 01 tờ giấy A4 N ghi tổng hợp các con số lô, đề ghi cho khách và tổng hợp các con số bán vé xổ số lô tô; 02 bảng kê dự thưởng xổ số lô tô. Tại bản Kết luận giám định số 1987/KL- KTHS ngày 16/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ viết trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 (trừ chữ ký, chữ viết “Hoàng Đức H và “Ngân Văn V” trên tài liệu A1, A2) so với chữ viết của Nguyễn Văn N trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M5 là do cùng một người viết ra.

7. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm việc với Công ty xổ số, chi nhánh huyện L xác định: Công ty xổ số chỉ hợp đồng với Nguyễn Văn N làm đại lý bán vé xổ số lô tô, không nhận số lô, số đề; ngày 10/12/2019 N bán xổ số lô tô được số tiền là 1.350.000đ, ngày 11/12/2019 N bán xổ số lô tô được số tiền là 710.000đ; việc N bán vé xổ số lô tô đều được tổng hợp vào bảng kê dự thưởng rồi chuyển cho Công ty xổ số theo quy định (gửi Zalo). Căn cứ vào kết quả xổ số Miền bắc mở thưởng ngày 11/12/2019, Cơ quan điều tra xác định các số lô, số đề do Q và N ghi cho những người chơi trong ngày không có ai trúng thưởng.

8. Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-SĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo Vũ Xuân Q, Nguyễn Văn N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

9. Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vũ Xuân Q, Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, các điểm i, s khoản 1

và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Q từ 08 – 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 – 20 tháng; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 06 – 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 16 tháng; phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000đ để sung công quỹ. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu của Vũ Xuân Q 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy j7+ vỏ màu đen có lắp 01 thẻ sim Vinaphone, số tiền 4.915.000đ; tịch thu của Nguyễn Văn N 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu vàng đồng, số tiền 3.600.000đ; truy thu của Nguyễn Văn N số tiền 1.805.000đ để sung vào công quỹ Nhà nước. Trả lại Vũ Xuân Q 01 chiếc nhãn hiệu Samsung galaxy A7 vỏ màu đen và số tiền 18.625.000đ. Trả lại chị Đoàn Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 vỏ màu đen. Tịch thu của Nguyễn Văn N 05 chiếc bút bi; tịch thu của Vũ Xuân Q 69 tờ cuống vé xổ số, 01 mảnh giấy bìa cứng, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ để tiêu hủy; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Các bị cáo Vũ Xuân Q, Nguyễn Văn N đều thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội; các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, các bị cáo hứa sửa chữa, không vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Xuân Q, Nguyễn Văn N đều thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn N hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số lô tô cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Giang, chi nhánh huyện L; lợi dụng danh nghĩa làm đại lý bán vé xổ số lô tô, ngày 11/12/2019 N đã ghi lô, đề cho khách có nhu cầu gồm Hoàng Đức H, Ngân Văn V và một số người khác không rõ tên, tuổi, địa chỉ; tổng số tiền N ghi lô, đề cho khách chơi là 5.405.000đ (năm triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng); N chuyển cấp đề với mức tiền 5.365.000đ cho bị cáo Vũ Xuân Q để hưởng hoa hồng 10% nhưng chưa chuyển tiền cho Q, số tiền ghi lô, đề còn lại là 40.000đ N tự ôm. Bị cáo Vũ Xuân Q cũng hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số lô tô cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Giang, chi nhánh huyện L, nhưng đã nhiều tháng Q không còn bán vé xổ số lô tô nữa; ngày 11/12/2019 Q ghi lô, đề cho khách có nhu cầu nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ của những người chơi, Q trực tiếp ghi lô, đề thu được số tiền là 4.915.000đ, nhận cấp đề do Nguyễn Văn N chuyển đến

với mức tiền là 5.365.000đ nhưng N chưa chuyển tiền; tổng số tiền lô, đề mà Q trực tiếp ghi cho khách và nhận cấp đề của N là 10.280.000đ (Mười triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng chẵn). Toàn bộ số lô, số đề mà N và Q ghi cho khách đều không trùng thưởng. Hành vi ghi lô đề, ôm đề của các bị cáo Vũ Xuân Q, Nguyễn Văn N là trái phép, bị pháp luật nghiêm cấm, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi ghi lô đề, ôm đề của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”; căn cứ số tiền các bị cáo ghi lô đề, ôm đề, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Các bị cáo đều tự ý ghi lô đề, ôm đề, không có sự bàn bạc, không ai rủ rê, khởi xướng; động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo đều mong muốn được hưởng lợi bất chính; vì vậy vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc của Vũ Xuân Q nhiều hơn nên hình phạt giành cho Q phải cao hơn so với Nguyễn Văn N là phù hợp.

[3] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, ngay sau khi bị phát hiện hành vi ghi lô đề các bị cáo đã ra đầu thú; do vậy các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo phạm tội đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, các bị cáo đều có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, cải tạo tại địa phương là đủ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, phù hợp với tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Các bị cáo phạm tội với động cơ mục đích hưởng lợi bất chính, do vậy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền các bị cáo để sung vào công quỹ Nhà nước, mức phạt ở mức khởi điểm theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[5] Các đối tượng Hoàng Đức H, Ngân Văn V đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép (mua lô, đề), nhưng H và V đánh bạc đều dưới 5.000.000đ nên hành vi đó không cấu thành tội phạm; Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H và V là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng:

Khi khám xét, Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn N 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màn hình cảm ứng vỏ màu vàng đồng, 05 chiếc bút bi, số tiền 3.600.000đ, 02 bảng kê dự thưởng xổ số ngày 10 và ngày 11/12/2019, 01 tờ giấy A4 có ghi chữ và số; thu giữ của Vũ Xuân Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy j7+ vỏ màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A7 vỏ màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 vỏ màu đen, 69 tờ cuống vé xổ số, 02 mảnh giấy trắng và số tiền 23.540.000đ; thu giữ 02 cặp đề của Hoàng Đức H và Ngân Văn V.

Xét thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo của Nguyễn Văn N là công cụ phạm tội, số tiền 3.600.000đ nêu trên thu giữ của N là do phạm tội mà có; vì vậy cần tịch thu điện thoại và số tiền nêu trên của N để sung vào công quỹ; 05 chiếc bút bi N có mục đích sử dụng làm công cụ ghi đề nhưng không có giá trị nên cần tịch thu để tiêu hủy; những giấy tờ, tài liệu khác được lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên không đặt ra xem xét xử lý. Vũ Xuân Q sử dụng chiếc điện thoại Samsung galaxy j7+ làm công cụ phạm tội, trong tổng số tiền thu giữ của Q có 4.915.000đ do Q ghi đề mà có; vì vậy cần phải tịch thu chiếc điện thoại và số tiền nêu trên của Q để sung vào công quỹ Nhà nước; đối với số tiền còn lại 18.625.000đ, chiếc điện thoại Samsung galaxy A7 không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho Q, nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án; đối với chiếc điện thoại Nokia 106 là tài sản của chị Đoàn Thị H (vợ Q), do không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho chị H; đối với 69 tờ cuống vé xổ số, 02 mảnh giấy trắng là những đồ vật không có giá trị nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 02 cặp đề thu giữ của Hoàng Đức H và Ngân Văn V là tài liệu, chứng cứ lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên không đặt ra xem xét, xử lý.

Nguyễn Văn N ghi lô đề thu được số tiền 5.405.000đ nhưng mới thu giữ được số tiền 3.600.000đ; số tiền còn lại 1.805.000đ N đã chi tiêu nên chưa thu giữ được, cần phải thu hồi, buộc N giao nộp số tiền này để sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố các bị cáo Vũ Xuân Q, Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 và 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1.1. Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Q 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/4/2020).

Phạt tiền bị cáo Vũ Xuân Q, mức phạt 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/4/2020).

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn N, mức phạt 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

* Giao các bị cáo Vũ Xuân Q, Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

** Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

** Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.*

2- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu của Vũ Xuân Q 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy j7+ vỏ màu đen có lắp 01 thẻ sim Vinaphone, số tiền 4.915.000đ (Bốn triệu, chín trăm mười lăm nghìn đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

2.2. Tịch thu của Nguyễn Văn N 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu vàng đồng; số tiền 3.600.000đ (Ba triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Thu hồi, buộc Nguyễn Văn N phải giao nộp số tiền 1.805.000đ (Một triệu, tám trăm linh năm nghìn đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

2.3. Trả lại Vũ Xuân Q 01 chiếc nhãn hiệu Samsung galaxy A7 vỏ màu đen, số tiền 18.625.000đ (Mười tám triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn). Tạm giữ số tiền để đảm bảo cho việc thi hành án.

2.4. Trả lại chị Đoàn Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 vỏ màu đen.

2.5. Tịch thu của Nguyễn Văn N 05 chiếc bút bi; tịch thu của Vũ Xuân Q 69 tờ cuốn vé xổ số, 01 mảnh giấy bìa cứng, 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ để tiêu hủy.

* Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

3- Về án phí: Áp dụng Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Vũ Xuân Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được (hoặc ngày niêm yết) bản án xét xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Thái